TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 1217/2017/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 51/2017/TLST-HN ngày 10 tháng 02 năm 2017 về việc "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Ông **Văn Công Đ**, sinh năm 1963

Địa chỉ: 793/28/1/20/10, tổ 9, khu phố 4, Phường T.H, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Số 1107/36 đường H, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị T,** sinh năm 1949

Quốc tịch: Hoa Kỳ

Địa chỉ: 285 SP, SJ, CA 95127, USA.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Ông **Văn Công Đ**, sinh năm 1963

Địa chỉ: 793/28/1/20/10, tổ 9, khu phố 4, Phường T.H, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Số 1107/36 đường H, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị T,** sinh năm 1949

Quốc tịch: Hoa Kỳ

Địa chỉ: 285 SP, SJ, CA 95127, USA.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: ông Văn Công Đ và bà Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 2127, quyển số 11 ngày 14/8/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý kể từ ngày ban hành quyết định.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung và nợ chung: ông Văn Công Đ và bà Nguyễn Thị T xác định không có.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Văn Công Đ phải chịu 300.000 x 25% = 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng. Bà Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 x 25% = 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng. Ông Văn Công Đ tự nguyện nộp phần án phí sơ thẩm của bà Nguyễn Thị T. Cấn trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0031982 ngày 07/02/2017 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Văn Công Đ được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhung